

NHỚ VỀ MỘT HỘI THẢO TRUYỀN CẢM HỨNG

TRẦN HÙNG

Hon hai mươi năm trước, giữa lúc đang bộn bề khó khăn về ổn định cuộc sống, sinh hoạt, sản xuất của những năm đầu tái lập tỉnh Quảng Bình, trong tiết trời chuyển xuân rét mướt, ngày 22/1/1996 (nhằm ngày 3/12 năm Ất Hợi), nhiều nhà khoa học, nhà nghiên cứu, nhà quản lý và những người tâm huyết trong tỉnh, ngoài tỉnh, các trường đại học, các cơ quan nghiên cứu Trung ương... đã hội tụ tại thị xã Đồng Hới để cùng trình bày một “cái nhìn” đầu tiên, tương đối toàn cảnh về vốn văn hóa truyền thống của địa phương, dưới hình thức một hội thảo khoa học: “Bảo tồn và phát huy vốn văn hóa truyền thống tỉnh Quảng Bình”.

Có thể nói, đây là lần đầu tiên sau ngày tái lập tỉnh Quảng Bình, các di sản tinh thần truyền thống vô giá, một tài nguyên du lịch tiềm năng của quê hương được đặt vấn đề xem xét có hệ thống, có tính khoa học và với một tình cảm sâu sắc, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực UBND tỉnh. Sự kiện khoa học này đã thực sự động chạm đến được các trăn trở nghề nghiệp của giới chuyên môn, động chạm đến được tâm tư tình cảm của một bộ phận nhân dân Quảng



Đồng chí Trần Đình Luyến, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Bình, đọc lời chào mừng và phát biểu chỉ đạo hội thảo

Ảnh: T.H

Bình và nhờ đó mà hội thảo đã nhận được sự hưởng ứng to lớn.

Những ngày chuẩn bị hội thảo, việc trao đổi ý tưởng, lập đề cương, đặt bài tham luận trên nhiều địa phương, đơn vị trong, ngoài tỉnh diễn ra rất chậm chạp, bởi thời kỳ này, điều kiện thông tin liên lạc cực kỳ thô sơ, cơ sở vật chất kỹ thuật, nguồn lực khoa học còn hạn chế và cả bởi lần đầu tiên chúng tôi tổ chức một hội thảo khoa học liên ngành có quy mô lớn, nên còn thiếu rất nhiều kinh nghiệm. Có một chi tiết thú vị là ở vào thời điểm khó khăn đó, bên cạnh sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo, Ban tổ

**Đất nhân kiệt nghìn năm dựng nghiệp, tài vung gươm, tài dệt gấm thêu hoa
Xứ địa linh vạn thuở xây đời, giới sáng chế, giới phun châu nhả ngọc.**

HOÀNG BÌNH TRỌNG

chức bất ngờ nhận được bức thư đầy tâm huyết của cụ già 70 tuổi, ông Thu Bồn, từ thôn Minh Cầm, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa gửi về, khi biết ở tỉnh có tổ chức hội thảo về các giá trị văn hóa truyền thống của quê hương, khiến chúng tôi cảm thấy như được truyền thêm sức mạnh. Bức thư của ông Thu Bồn có đoạn viết: *“Năm lên 7 tuổi, mẹ tôi đã dạy cho tôi những bài về, những làn điệu hò mà cho đến bây giờ đã trên 60 năm, tôi vẫn nhớ rành rỗi, có bài dài hàng trăm câu. Văn hóa truyền thống với đặc thù của nó là một di sản vô cùng quý hiếm, có thể thấm sâu vào đường gân thớ thịt, nó thấm thía yêu đời và truyền cảm biết bao thế hệ. Ngày nay, trong cơ chế đổi mới, nền văn hóa nghệ thuật có nhiều biến đổi và hiện đại hơn, nhưng không thể coi những cái xa xưa là lỗi thời, lạc hậu, mà phải gìn giữ truyền thống dân tộc, kế thừa cái hay, cái đẹp để khơi dậy một phong trào vừa có chiều sâu, chiều cao trong giai đoạn mới”*.

Đây được coi là một lời nhắn gửi thiết tha, sinh động của nhân dân Quảng Bình đến trách nhiệm và tình cảm của mỗi chúng ta đối với những giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc, do vậy, những người tổ chức có nghĩa vụ phải chuyển đến cử tọa, chuyển đến các vị lãnh đạo tinh thần bức thư, qua lời đề dẫn trình bày trước hội thảo, để mọi người cùng chiêm nghiệm và suy nghĩ trên từng cương vị của mỗi người. Và trên thực tế, toàn bộ những người có mặt ở khán phòng hội thảo hôm đó đều đã bất ngờ, xúc động lắng nghe bức tâm thư này bằng cả sự đồng cảm, sự trân trọng và coi đó là quan điểm tiến bộ về bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của người dân Quảng Bình. Ngay sau đó, trong bài phát biểu chào mừng và chỉ đạo hội thảo, cố Bí thư Tỉnh ủy Trần Đình Luyện nhấn mạnh: “Nhìn vào các trí tuệ khoa học có mặt tại hội thảo, nhìn vào lòng nhiệt tình, tâm huyết của các đồng chí và các bạn, nhìn vào cách đặt vấn đề và phương pháp tổ chức, cho phép tôi sớm hy vọng một cách lạc

quan rằng: Hội thảo sẽ đạt được các mục đích khiêm tốn đã đề ra từ trước và do đó sẽ thành công tốt đẹp”.

Chỉ trong một thời gian ngắn tổ chức hội thảo, Ban tổ chức tiếp nhận được 44 báo cáo khoa học về các vấn đề văn hóa truyền thống phong phú khác nhau của tỉnh nhà. Để thuận lợi cho việc tiếp cận nội dung hội thảo và làm tư liệu lưu trữ cho việc sử dụng lâu dài, lúc đó chúng tôi tạm thống kê và chia các báo cáo theo nhóm các chủ đề, mặc dù sự phân chia này cũng chỉ mang ý nghĩa tương đối, bởi sự giao thoa đề tài, giao thoa vùng miền, ít nhiều đều có xảy ra trong từng báo cáo. Đó là các chủ đề: Những vấn đề chung (8 báo cáo); Dân ca và hò (8); Lễ hội truyền thống (7); Văn học dân gian (5); Văn hóa làng xã (4); Lễ nghi phong tục (3); Văn hóa dân tộc thiểu số (3); Trò chơi dân gian (2); Mỹ thuật truyền thống (2); Nghề truyền thống (2); Kiến trúc dân gian (1); Nghệ thuật dân gian (1).

Tỉnh Quảng Bình từ xa xưa đã nằm trọn trong lãnh thổ quốc gia Việt Nam ngay từ thời mới lập quốc. Trong ngàn ấy năm trời tồn tại và phát triển cùng dân tộc, với sự cần cù và trí thông minh, các thế hệ nhân dân Quảng Bình đã góp gió thành bão, tạo dựng nên trên mảnh đất đầy này một vốn văn hóa dân gian rất to lớn và đến nay đã trở thành các giá trị tinh thần truyền thống vô giá. Những tinh hoa của truyền thống này trên thực tế hiện vẫn đang tồn tại tích cực quanh ta, dưới các hình thức hữu thể và vô thể; đang ngày đêm âm thầm bồi bổ nhân cách, bồi bổ lòng tự hào quê hương và nhiệt tình cách mạng cho nhân dân Quảng Bình, là một tài nguyên du lịch tiềm năng trên bước đường đổi mới và phát triển; nhưng có lúc chúng ta đang vô tình không nhớ đến, hoặc chưa có điều kiện sưu tầm và nghiên cứu đầy đủ. Nhìn vào hệ thống đề tài của các báo cáo được trình bày tại hội thảo, chúng ta phần nào hình dung được diện mạo phong phú, đa dạng và độc đáo của vốn văn hóa truyền thống của quê hương, thời

thúc chúng ta sớm có kế hoạch sưu tầm, nghiên cứu trước khi nó bị mai một theo thời gian. Mặc dù kết quả hội thảo chỉ là bước đi chập chững ban đầu, còn khiêm tốn, nhưng đó có thể được coi là đóng góp đầu tiên, đáng kể về mặt học thuật, về tổ chức nghiên cứu, về sự quan tâm, nhạy bén trong lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu vốn văn hóa dân gian tỉnh Quảng Bình ở thời điểm khó khăn bộn bề của hơn hai mươi năm trước. Với nguồn lực khoa học, nguồn lực kinh tế còn hạn chế, hội thảo chỉ đặt mục tiêu là mời các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu chuyên ngành ở một số trung tâm học thuật, nghiên cứu trong nước, phối hợp với với những nhà sưu tầm, nghiên cứu của tỉnh nhà cùng trình bày một “cái nhìn” đại cương, nghiên cứu, giới thiệu một phần rất nhỏ về vốn văn hóa truyền thống phong phú và giàu bản sắc của Quảng Bình nhằm đặt nền tảng phương pháp luận, tạo cảm hứng cho công việc sưu tầm, khảo cứu các giá trị tinh thần truyền thống một cách hệ thống và lâu dài về sau, phục vụ cho việc giáo dục truyền thống và phát triển du lịch. Những mục tiêu của hội thảo phần nào cũng đã đáp ứng được mong đợi của lãnh đạo, mà chúng ta có thể nhận thấy từ phát biểu của đồng chí Trần Đình Luyến, cố Bí thư Tỉnh ủy tại hội thảo: *“Mục đích ban đầu của hội thảo đặt ra là rất khiêm tốn. Mặc dù thế, ngay từ đầu lãnh đạo tỉnh đã quan tâm chỉ đạo và chăm chú theo dõi với hy vọng sẽ nhận từ đây những gợi ý tốt cho việc xây dựng nghị quyết, hoạch định chính sách bảo tồn và phát huy vốn văn hóa truyền thống Quảng Bình; một công việc, nếu không làm thì sẽ muộn”*.

Có một sự kiện tương cũng cần phải nhắc lại ở đây là ngày 25/7/1995, được sự đồng ý của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, Chi hội Văn nghệ dân gian Việt Nam tỉnh Quảng Bình thành lập và ra mắt. Giáo sư Trần Quốc Vượng, Phó Tổng thư ký Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam thay mặt Hội công nhận và chào mừng Chi hội Văn nghệ dân gian Việt Nam tỉnh Quảng Bình,

một trong những Chi hội thành lập sớm nhất trong cả nước. Theo Giáo sư, đây là sự kiện mới mẻ, lần đầu tiên ở tỉnh Quảng Bình những người hoạt động Phonclo đầy tâm huyết, nhưng còn hoạt động riêng lẻ ở địa phương được tập hợp lại, thành một tổ chức xã hội - nghề nghiệp để hoạt động chuyên môn có định hướng, do vậy tin rằng chất lượng sẽ được nâng cao. Giáo sư đánh giá cao các nhiệm vụ và tính khả thi của kế hoạch hoạt động chuyên môn trong những năm kế tiếp do Chi hội xây dựng, đồng thời gợi ý: Ban đầu nên bổ sung tổ chức các cuộc hội thảo chuyên môn nhằm tranh thủ chất xám, tranh thủ kinh nghiệm của các trung tâm nghiên cứu, kích hoạt các năng lực nghiên cứu tiềm tàng ở địa phương và tranh thủ sự ủng hộ của lãnh đạo tỉnh để phác thảo cơ sở dữ liệu đồng thời tạo đà cho những hoạt động sưu tầm nghiên cứu, tổ chức các hội thảo khoa học tiếp theo. Quả nhiên, sau lễ ra mắt vài tháng, Chi hội Văn nghệ dân gian Việt Nam tỉnh Quảng Bình chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường đề xuất tổ chức hội thảo khoa học “Bảo tồn và phát huy vốn văn hóa truyền thống tỉnh Quảng Bình” và ngay lập tức nhận được sự hưởng ứng tham gia của giới nghiên cứu, đồng thời được lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh chấp thuận.

Có sự đồng thuận một phần là do nội dung mà hội thảo đề cập cũng từng là trăn trở chung của những người có trách nhiệm, và các trăn trở này đã được thể hiện rất rõ ràng qua phát biểu chỉ đạo của đồng chí Trần Đình Luyến tại hội thảo: “Vai trò các giá trị tinh thần truyền thống đối với cuộc sống đương đại là rất to lớn. Nhiều bài học sinh động cho thấy các giá trị tinh thần truyền thống một khi đã được trân trọng và phát huy đầy đủ thì tự nó sẽ trở thành sức mạnh vật chất tác động hữu hiệu vào sự phát triển của xã hội. Nhận thức này từ lâu đã được quán triệt trong các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân tỉnh Quảng Bình, tuy nhiên để chuyển từ nhận thức sang

hành động chúng ta còn gặp rất nhiều khó khăn và do đó công tác bảo tồn và phát huy vốn văn hóa truyền thống của quê hương đến nay vẫn chưa có nhiều thành tựu”.

Đã đến lúc chúng ta phải bắt tay vào nhận diện và miêu tả vốn tài sản quý giá mà cha ông để lại cho mình bằng các phương pháp luận chuyên môn, dưới sự chỉ đạo của tỉnh. Đứng trước một đối tượng rộng lớn và sâu sắc, nhìn lại lung vốn kiến thức của mình ở thời điểm đó, chúng ta không thể không thấy mình bị choáng ngợp. Có thể hàng chục năm nữa chúng ta vẫn chưa nói được lời nói cuối cùng về vốn văn hóa truyền thống quê hương, nhưng không thể vì sự “mênh mông” ấy mà chúng ta không nói tiếng nói đầu tiên về vấn đề này và hội thảo “Bảo tồn và phát huy vốn văn hóa truyền thống tỉnh Quảng Bình” năm 1996 là một trong những “tiếng nói” khiêm nhường đầu tiên ấy.

Cho đến nay, trên con đường tiếp cận các giá trị tinh thần truyền thống Quảng Bình, chúng ta đã gặt hái được rất nhiều thành tựu ở

các mức độ khác nhau, qua các hội thảo khoa học có quy mô quốc gia, quốc tế và việc nâng cao chất lượng tổ chức sưu tầm, nghiên cứu chuyên sâu, chuyên ngành về các giá trị này. Các giá trị tinh thần truyền thống của quê hương theo đó đã lần lượt được định tính, định lượng, được nghiên cứu giải mã, được ứng dụng với chất lượng ngày càng cao hơn và đáp ứng ngày càng tốt hơn cho việc bảo tồn, phát huy, giáo dục truyền thống, phục vụ du lịch trên con đường đổi mới và phát triển của quê hương. Trước những thành tựu đáng tự hào này, giữa những ngày xuân năm mới, ôn cố tri tân, theo đạo lý, chúng ta không thể không nhắc nhớ đến một kỷ niệm, một tư liệu năm xưa có giá trị khởi đầu, có giá trị truyền cảm hứng, đặc biệt là tư liệu ấy, kỷ niệm ấy liên quan đến một lớp người đáng kính một thời ■

Ghi chú:

(*) Đồng chí Trần Đình Luyến, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Bình nay đã từ trần.

KHOẺ SẮC KINH TẾ... (Tiếp theo trang 35)

huy động các nguồn lực, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển ngành nghề, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội, nhất là ở khu vực nông thôn. Nhờ sự điều hành của HTX, các hộ thành viên chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, tạo được giá trị và lợi nhuận cao trên một đơn vị diện tích; giúp hộ gia đình đưa ngành nghề mới vào sản xuất làm chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp. Bên cạnh đó, các HTX còn mạnh dạn đầu tư mở rộng cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị, ứng dụng khoa học kỹ thuật, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao nhằm nâng cao giá trị sản phẩm, như: HTX CNC Kiến Giang (Lệ Thủy) với các sản phẩm rau, quả sạch; HTX Hưng

Phát (Quảng Ninh) với sản phẩm thịt thỏ sơ chế sẵn; HTX Tân An (TX Ba Đồn) với các sản phẩm bánh mì xát, mì đen, bánh đa nem... được người tiêu dùng đánh giá cao.

Có thể nói, nhờ sự chung tay góp sức của các HTX trên địa bàn nên đã góp phần tác động và làm thay đổi nhiều tiêu chí trong xây dựng NTM của các địa phương, như: hình thức tổ chức sản xuất, giao thông, thủy lợi nội đồng, chuyển đổi cơ cấu lao động, thu nhập của người dân... Tuy nhiên, theo Chủ tịch liên minh HTX Ngô Gia Thời, về lâu dài, các HTX cần phải mạnh dạn và chủ động hơn nữa trong việc hoạch định kế hoạch sản xuất, cũng như khai thác có hiệu quả thế mạnh của địa phương nhằm góp phần tích cực vào hành trình xây dựng NTM ■